

Đáp án**PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

Câu 1 (0.25đ)	Câu 2 (0.25đ)	Câu 3 (0.25đ)	Câu 4 (0.25đ)	Câu 5 (0.25đ)	Câu 6 (0.25đ)	Câu 7 (0.25đ)	Câu 8 (0.25đ)
B	A	C	B	A	C	A	C

Câu 1: Dòng nào nói đúng đặc điểm thể loại của văn bản trên?

- A. Truyện ngắn: Nhân vật ít, sự việc diễn ra trong phạm vi hẹp, đầy mâu thuẫn.
- B. Truyện ngắn: Nhân vật ít, sự việc diễn ra trong thời gian, không gian hẹp.
- C. Truyện vừa: Nhân vật đa dạng, sự việc diễn ra luôn vận động.
- D. Truyện ngắn: Nhân vật ít, sự việc đơn giản, giàu ý nghĩa.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản, nhớ lại dấu hiệu nhận biết thể loại

Nêu đặc điểm thể loại

Lời giải chi tiết:

Văn bản trên thuộc thể loại truyện ngắn: Nhân vật ít, sự việc diễn ra trong thời gian, không gian hẹp.

→ Đáp án: B

Câu 2: Dòng nào nói đúng về đề tài của tác phẩm?

- A. Người lao động.
- B. Làm từ thiện.
- C. Kinh tế.
- D. Tiểu thương

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Tác phẩm nói về đề tài người lao động: người bán xôi, người bán quần áo, người bán thức ăn,...

→ Đáp án: A

Câu 3: Nhân vật chính, nội dung của truyện ngắn là:

A. Ông Hai. Vận động từ thiện.

B. Tư mắt. Phân loại hàng từ thiện.

C. Bà Hai. Công việc thiện nguyện hàng ngày.

D. Không có nhân vật chính. Cả chợ làm từ thiện.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản và rút ra kết luận về nhân vật và nội dung chính

Dựa vào tiêu đề của văn bản

Lời giải chi tiết:

Nhân vật chính của văn bản là Bà Hai. Nội dung chính là: Công việc thiện nguyện hàng ngày

→ Đáp án: C

Câu 4: Dòng nào sắp xếp các sự việc đúng trình tự kể?

A. Công việc làm ăn thường xuyên của vợ chồng bà Hai; những ngày mưa làm ăn thật vất vả; ông bà Hai và cả chợ làm từ thiện; suy nghĩ của bà Hai cách làm từ thiện hiệu quả.

B. Vợ chồng bà Hai tổng hợp hàng từ thiện; công việc làm ăn thường xuyên của vợ chồng bà Hai; những ngày mưa làm ăn thật vất vả; ông bà Hai và cả chợ làm từ thiện; suy nghĩ của bà Hai cách làm từ thiện hiệu quả.

C. Ông bà Hai, cả chợ làm từ thiện; suy nghĩ của bà Hai cách làm từ thiện.

D. Công việc làm ăn thường xuyên của vợ chồng bà Hai; suy nghĩ của bà Hai cách làm từ thiện hiệu quả.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản và sắp xếp trình tự được kể

Phương pháp loại trừ

Lời giải chi tiết:

Trình tự kể: Vợ chồng bà Hai tổng hợp hàng từ thiện; công việc làm ăn thường xuyên của vợ chồng bà Hai; những ngày mưa làm ăn thật vất vả; ông bà Hai và cả chợ làm từ thiện; suy nghĩ của bà Hai cách làm từ thiện hiệu quả.

→ Đáp án: B

Câu 5: Dòng nào nói đúng việc sử dụng ngôi kể của tác phẩm?

A. Ngôi thứ ba.

B. Ngôi thứ nhất.

C. Ngôi thứ 3 và ngôi thứ nhất.

D. Hai người kể chuyện từ ngôi thứ nhất.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại kiến thức về ngôi kể

Lời giải chi tiết:

Tác phẩm được kể theo ngôi thứ 3 (người kể chuyện giấu mình)

→ Đáp án: A

Câu 6: Nhân vật bà Hai được khắc họa qua:

- A. Hành động, suy nghĩ.
- B. Lời nói, hành động.
- C. Hành động, lời nói, suy nghĩ, lời người kể chuyện.
- D. Ngoại hình, hành động.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết miêu tả nhân vật bà Hai

Lời giải chi tiết:

Nhân vật bà Hai được khắc họa qua Hành động, lời nói, suy nghĩ, lời người kể chuyện

→ Đáp án: C

Câu 7: Vì sao, tác giả khẳng định: “Uy tín bà Hai bán xôi thật oách, chỉ mới năm ngày phát động mà gần như cả chợ nhiệt liệt tham gia”?

- A. Vì bà Hai luôn làm từ thiện, mọi người tin bà.
- B. Vì bà Hai luôn bán xôi chịu cho người khó khăn.
- C. Cái nắm xôi lá chuối con con của bà Hai lo tròn bữa cơm chiều rẻ tiền cho cả chợ.
- D. Vì bà Hai làm từ thiện chỉ nhận hàng hóa, không nhận tiền.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Tác giả khẳng định như vậy vì: Bà Hai luôn làm từ thiện, mọi người tin bà

→ Đáp án: A

Câu 8: “Nhìn mấy đứa con nít ngây thơ, quần áo tả tơi bấu víu nhau chạy lũ thấy thương hết sức, cứ nghĩ tụi nó là con mình thì lại càng thương” là suy nghĩ của ai?

- A. Ông Hai.
- B. Tư Mắm.
- C. Bà Hai.
- D. Tâm Hội.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Câu nói trên là suy nghĩ của Bà Hai

→ Đáp án: C

Câu 9: Phân tích nghệ thuật kể chuyện và dụng ý của tác giả trong đoạn văn sau:

“Ông Hai mỉm cười ngòai nhìn bà Hai từ góc tối trong nhà. Bóng bà Hai nhỏ thó, liêu xiêu bên bậu cửa với mái đầu bạc mờ những giọt mưa. Bà đang nhắm tính gì đó bên những đôi giày cao gót chổng chơ, sặc sỡ”

Phương pháp

Đọc kĩ đoạn văn

Vận dụng kiến thức về nghệ thuật kể chuyện

Lời giải chi tiết

- Nghệ thuật: Kể kết hợp tả, chú ý tả thực hình ảnh bà Hai bằng hàng loạt tính từ nhỏ thó, liêu xiêu, mái đầu bạc; hình ảnh ông Hai mỉm cười

→ Hai ông bà đều cùng chí hướng giúp người nghèo hơn mình, họ làm việc đó tự nguyện, với niềm vui góp sức nhỏ giúp người trong cơn hoạn nạn

- Nghệ thuật tương phản: 2 người già trong khung cảnh ảm đạm tương phản với những giày cao gót chông chơ, sắc sỡ → khiến độc giả phải suy nghĩ về những tấm lòng nhân hậu về cách làm từ thiện giúp người đang đói khổ trong mưa lũ

Câu 10: Cảm nhận của em về hình tượng nhân vật bà Hai trong tác phẩm trên (bằng đoạn văn dài từ 5-7 câu)

Phương pháp

Đọc kỹ văn bản

Phân tích nhân vật bà Hai và nêu cảm nhận của em

Lời giải chi tiết

- Cảm nhận được tính cách, phẩm chất đáng quý ở nhân vật bà Hai: nghèo khó, vất vả nhưng xởi lởi, nhân hậu; suy nghĩ sâu sắc; làm từ thiện cụ thể hữu ích, chân tình

- Chủ động thể hiện nhận xét chủ quan của cá nhân nhưng phải phù hợp với tác phẩm và văn hóa của dân tộc

- Đoạn văn có mở- thân và kết; có liên kết câu và đảm bảo mạch lạc

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Suy nghĩ của em về công việc làm từ thiện đối với học sinh THCS hiện nay

Phương pháp:

Dựa vào những kiến thức và kỹ năng đã học

Lời giải chi tiết:

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Nêu vấn đề bàn luận - Thái độ đối với hiện tượng
Thân bài	2,5	- Làm rõ cách hiểu về hoạt động từ thiện; biểu hiện của việc làm từ thiện đích thực - Lý do, nguồn gốc của hoạt động - Phân tích giá trị, ý nghĩa của hoạt động từ thiện - Cách làm từ thiện hiệu quả nhất
Kết bài	0,5	- Quan điểm của cá nhân về hoạt động từ thiện - Nhận thức và hành động của bản thân, việc làm của HS THCS trong công việc từ thiện
Yêu cầu khác	0,5	- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (tách các luận điểm/ ý kiến) - Thể hiện rõ quan điểm cá nhân (đồng tình/phản bác) - Dẫn chứng đa dạng phù hợp với lý lẽ, ý kiến